

Bản án số: 128/2022/HSST

Ngày: 27/07/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Đình Quang

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Phúc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2022/TLST-HS ngày 29/06/2022. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2022/QĐXX ngày 12/07/2022 đối với bị cáo:

Lê Đức Đ. sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 12 ngõ 299/28 đường Đ, tổ dân phố C, phường Đ, quận N, H. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Nhật T (đã chết), và bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1954. Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 000000107 lập ngày 14/01/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo Đ không có tiền án, tiền sự. Nhân thân: Ngày 23/9/2011, Công an huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, mức phạt 1.500.000 đồng, đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 6/01/2022 . Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy “kẹo” nên khoảng 01 giờ ngày 04/01/2022, Lê Đức Đ nhắn tin trên ứng dụng messenger cho Nguyễn Phú Q (SN: 1987; HKTT: T, N, H) hỏi mua 05 viên ma túy “kẹo” với giá 1.250.000 đồng (250.000 đồng/viên). Sau đó, Đ đến số 43 ngách 27/9 đường T gặp và nhận từ Q 01 túi ni lông bên trong chứa 05 viên ma túy “kẹo”, Q cho Đ nợ lại số tiền mua ma túy. Mua được ma túy, Đ mang về cất giấu tại phòng ngủ tầng 2 nhà số 12 ngõ 299/28 đường Đ, N, H. Đến 11 giờ 50 phút ngày 06/01/2022, Đ đang ở tại số 131 đường Q, Đ, N, H thì nhận được điện thoại số 0877338634 của 01 nữ giới chưa rõ thông tin, lai lịch gọi đến số 0398869899 của Đ hỏi mua 05 viên ma túy "kẹo". Đ đồng ý và báo giá bán ma túy là 1.750.000 đồng (350.000 đồng/viên), cả hai thống nhất gặp nhau ở khu vực công trạm đăng kiểm xe cơ giới M để giao dịch. Sau đó, Đ đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream không gắn BKS từ 131 đường Q về nhà tại số 12 ngõ 299/28 đường Đ lấy 05 viên ma túy "kẹo" cho vào vỏ bao thuốc lá điện tử màu cam đen rồi cầm ở tay phải và điều khiển xe máy đến điểm hẹn. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc Đ giao dịch bán ma túy với người phụ nữ thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm đang làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, Đ đã tự giác giao nộp 05 viên ma túy. L dụng sơ hở, người phụ nữ mua ma túy bỏ chạy thoát và đánh rơi số tiền 350.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu nâu nhạt có khối lượng 2,286 gam (nghỉ là ma túy); 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng; 01 xe máy kiểu dáng Dream không gắn BKS; 350.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại Bản kết luận giám định số 439/KLGD-PC09 ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: *05 viên nén màu nâu nhạt bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2,286 gam.*

Tại Cơ quan điều tra Lê Đức Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với Nguyễn Phú Q là người đã bán ma túy cho Đ (như Đ khai), quá trình điều tra xác định Q hiện không có mặt tại địa phương, gia đình không biết Q đi đâu, làm gì nên Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 09 đối với Q để tiếp tục điều tra để xử lý sau và ra Quyết định truy tìm người đối với Nguyễn Phú Q.

Đối với người phụ nữ sử dụng số điện thoại 0877338634 (như Đ khai). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu nâu không đeo BKS thu giữ của Lê Đức Đ. Đ khai mua chiếc xe máy trên tại chợ Chùa H năm 2010 với giá 8.000.000 đồng kèm theo giấy đăng ký xe nhưng đã làm thất lạc. Quá trình điều tra xác định xe máy có số khung nguyên thủy là VLKDCG012LK077500, số máy C100MNE0074589 không phải là số máy nguyên thủy do xe đã bị thay động cơ, xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã thông báo trên phương tiện truyền thông nhưng không xác định được chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên.

Bản cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Lê Đức Độ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức Đ khai nhận vì mục đích kiếm tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đức Đ mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Đức Đ và giám định viên; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 350.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam ; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp một sim, tại thời điểm bàn giao điện thoại không lên nguồn). 01 xe máy kiểu dáng Dream không gắn BKS, SK 077500, SM 0074589.

Lời nói sau cùng bị cáo Lê Đức Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Đức Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng và các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Bản kết luận giám định số 439/KLGD-PC09 ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 06/01/2022, tại khu vực cổng trạm đăng kiểm xe cơ giới M thuộc phường P, quận N, H, Lê Đức Đ đang có hành vi bán trái phép 05 viên ma túy loại MDMA có khối lượng 2,286 gam cho người phụ nữ không quen biết thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lê Đức Đ đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Đ là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức Đ là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Đ là đối tượng nghiện hút, có nhân thân xấu, để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy bất chấp pháp luật nên đối với bị cáo phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án: Một phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Đức Đ và giám định viên đây là ma túy thu giữ của Đ, là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 350.000 đồng người phụ nữ mua ma túy bỏ chạy đánh rơi đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp một sim, tại thời điểm

bàn giao điện thoại không lên nguồn) đây là điện thoại của Đ dùng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước; 01 xe máy kiểu dáng Dream không gắn BKS, SK 077500, SM 0074589 là phương tiện bị cáo Đ dùng đi bán ma túy, xe đã bị thay động cơ, không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước. Việc xử lý các vật chứng trên theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lê Đức Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2022.

Vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp một sim, tại thời điểm bàn giao điện thoại không lên nguồn); 01 xe máy kiểu dáng Dream không gắn BKS, SK 077500, SM 0074589. Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong có chữ ký của Lê Đức Đ và giám định viên. Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm ngày 23/6/2022 và biên bản bàn giao vật chứng số 173 ngày 17/6/2022.

Bị cáo Lê Đức Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập

